

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2017/HS-ST

Ngày: 14/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Tuấn và bà Nguyễn Lê Anh Thư (cán bộ Đoàn thanh niên).

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017, tại hội trường Ủy ban nhân dân phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2017/HSST-QĐ ngày 31 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐOÀN THANH H**, sinh ngày 01/10/1997 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã L, huyện TB, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện NH, tỉnh Ninh Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Đoàn Thanh Tr, sinh năm 1970 và bà Hồ Thị Th, sinh năm 1972; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh Phan Thành T, sinh năm 1997 (có đơn xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện TB, tỉnh Ninh Thuận.

2. Em Lê Thị Ngọc Q, sinh năm 2000 (có đơn xét xử vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp: bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1979, là mẹ ruột (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khu phố 5, phường T, thành phố P, Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo bản Cáo trạng: Khoảng 02 giờ ngày 10 tháng 8 năm 2017, Đoàn Thanh H đến phòng trọ của chị Lê Thị Ngọc Q, ở khu phố 4, phường T, thành phố P để ngủ nhờ, lúc này tại phòng trọ có anh Trần Xuân Ph là bạn trai của chị Q và cũng là bạn của H đang ngủ tại đây. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày thì chị Q và anh Phan Thành T đi làm về đến phòng trọ, sau đó H được sắp xếp ngủ ở trên gác, còn chị Q, anh Ph và anh T ngủ dưới nhà. Do không có tiền đi dự sinh nhật một người bạn nên H nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại của anh T và chị Q để bán lấy tiền. Đợi khi mọi người đã ngủ say, H đi xuống dưới nhà lấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S, màu trắng của anh T và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37F, màu vàng của chị Q, đang sạc pin để phía trên đầu nằm, lấy xong H tắt nguồn điện thoại, giấu vào bị rác chỗ rửa chén trong phòng trọ, rồi lên gác ngủ lại. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, đợi lúc chị Q, anh T, anh Ph ra khỏi phòng, H đem điện thoại di động hiệu OPPO A37F đến tiệm mua bán điện thoại TiTi, ở số 299, đường Ngô Gia Tự, bán cho chị Đỗ Thị Đăng D(là chủ tiệm) với giá 1.400.000^d, sau đó H tiếp tục bán chiếc điện thoại di động Iphone 5S còn lại cho chị D với giá 1.800.000^d. Số tiền bán điện thoại trộm cắp được H đã tiêu xài hết.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đoàn Thanh H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại biên bản định giá tài sản số: 67, 68/BBĐG cùng ngày 24/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, Ninh Thuận, kết luận:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S, màu trắng có giá là 3.000.000^d(*Ba triệu đồng*).

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37F, màu vàng có giá là 1.600.000^d (*Một triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo H chiếm đoạt là 4.600.000^d (*Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại Cáo trạng số 86/QĐ-KSĐT ngày 01/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Đoàn Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách.

Vật chứng của vụ án là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S, màu trắng, hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Phan Thành T, điện thoại di động hiệu OPPO A37F, màu vàng của Lê Thị Ngọc Q không thu hồi được nên Đoàn Thanh H đã thỏa thuận bồi thường cho chị Q số tiền 2.500.000^d.

Đối với chị Đỗ Thị Đăng D khi mua điện thoại do Đoàn Thanh H đem đến bán không biết điện thoại trên là do H phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý. Chị D yêu cầu H phải hoàn trả lại số tiền đã bỏ ra mua điện thoại là 1.800.000^d, H đã bồi thường số tiền trên cho chị D.

Bị cáo nói lời sau cùng: “ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lợi dụng sự lơ đãng trong quản lý tài sản của chủ sở hữu đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37F màu vàng của chị Lê Thị Ngọc Q và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng của anh Phan Thành T. Do giá trị tài sản bị chiếm đoạt được định giá xác định 4.600.000^d (Bốn triệu sáu trăm ngàn đồng) nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan rang – Tháp chàm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét bị cáo ý thức được tài sản có chủ sở hữu nhưng với bản tính tham lam, tư lợi cao, đã bất chấp chiếm đoạt nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự táo bạo, liều lĩnh, quyết tâm cao, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang bất an trong cộng đồng dân cư, do đó cần xử lý nghiêm khắc.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo như sau: Tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét đến nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng điều 60 của Bộ luật Hình sự cho hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền nơi cư trú như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ răn đe, tác dụng giáo dục, đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại Iphone 5S cho anh Phan Thành T. Bị cáo đã bồi thường 2.500.000^d cho chị Lê Thị Ngọc Q và

bồi thường cho bà Đỗ Thị Đăng D số tiền 1.800.000^d. Anh T, chị Q, bà D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không đề cập đến.

[5] Về án phí: Bị cáo có hộ nghèo nhưng không được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1, khoản 2 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Theo quy định tại điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 thì bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[1] Áp dụng: khoản 1 điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 60 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Thanh H 08 (*Tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (*Mười sáu*) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 14/11/2017).

Giao bị cáo Đoàn Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện NH, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[2] Áp dụng: điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Về án phí: Bị cáo Đoàn Thanh H phải nộp 200.000^d (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/11/2017). Vắng mặt người bị hại - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND T.P Phan rang- Tháp chàm;
- Công an T.P Phan rang- Tháp chàm;
- Sở tư pháp Ninh Thuận
- T.H.A hình sự, dân sự;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu Án văn; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Anh Trang